



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

WP-0109
IV # 20474

VEWL.# _____

WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER
REGISTRATION FORM
(Two Copies)

I-171: Yes, No

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI HONG
Last Middle First

Current Address 105 Hoàng Diệu, Q. 4, HO CHI MINH CITY

Date of Birth 1/21/1948 Place of Birth Kampuchea

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND):

VU VAN NGHI

Previous Occupation (before 1975) Police Major 06/24/43
(Rank & Position) in prison

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/14/75 To DEATH DATE: 4/23/80

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 2/28/89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THI HONG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
VU KHANH HUY	11/3/1973	Son
VU HONG XUAN	6/15/1973	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ODP CHECK FORM

Date: AUG 29 1990

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: NGUYEN THI - HONG

Date of Birth: _____

Address in VN

105 Hoang Dieu - P12 - Q4 -

Thanh pho Ho Chi Minh

Spouse Name: VU - VAN NGHI (Husband) Major

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: 05 Years _____ Months _____ Days

IV # 202474

VEWL # _____

I-171 : _____ Yes: _____ No. - EXIT PERMIT: Yes; _____ No.

Special List # _____

Sponsor: _____

Remarks:

(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # _____

Số ngày 30.7.90

Kính gửi Bà Thỏ,

Mặc dù phương tiện thông tin rất
khó khăn nhưng ở VN, chúng tôi
không ai là không biết đến Bà Khúc
Mình Thỏ và Hội Gia Đình Tự Nhân
Chinh Trị, một món mồi mà chúng tôi
xem như một điểm tựa cho cuộc
sống tinh thần của chúng tôi, nhất
là những khi buồn chán ở bên nhà,
đi đến đâu dù mới mào đề mộp giấy
bỏ chỗ đòi giấy xuất cảnh, ai ai
cũng đều nhắc đến Hội và nhất là
Bà.

Thưa Bà,

Nhớ lại vận động lịch sử của Bà
và quý Hội bên Mỹ nhớ hôm nay

tôi và 2 con tôi đã có giấy xuất
cảnh, tôi xin gửi đến Bà và
quý Hôn 3 bản photo. Một lần
 nữa kính xin Bà cùng quý Hôn
giúp đỡ tôi và các con tôi có
giấy nhập cảnh để được sang
Mỹ định cư, ngay mùa gia đình
tôi hằng mong ước, chờ đợi từ
lâu. Kính mong sự giúp đỡ của
Bà cùng quý Hôn, cần xin Thường
Đề luôn giúp cho Bà cùng quý
Hôn được nhiều niềm vui và may
mắn.

Kính chào Bà và quý Hôn, tôi
xin thay mặt cho các con tôi,
chân thành cảm ơn Bà và quý
Hôn rất nhiều

Kính thư
Uong
mã thư Hồng

WP.0109
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 42404/90 ĐC

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ HỒNG

Ngày sinh Date of birth

19/1/8

Nơi sinh Place of birth

Cm. P. Chia

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

20-7-1990

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 7 năm 1990

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Thành

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

SỐ H2404 XC
 Cấp cho Bà Nguyễn Thị Hồng
 Công vụ 1 trẻ em
 HỌ TÊN HỌ CHUNG QUỐC HỌ TÊN
 Họ tên con Tân Lân Nhất
 Thời hạn 20-01-1991
 Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Văn...

W/20109

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 42408/90 ĐG

Họ và tên / Full name

VŨ KHÁNH HUY

Ngày sinh / Date of birth

1973

Nơi sinh / Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở / Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

20.7.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 7 năm 1990

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Thành

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 42408 XCCấp cho Anh Vũ Khánh HuyQuốc tịch 1 trẻ em

Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Xuất khẩu Tân B. NhấtNgày cấp 20-01-1991Hết hạn 20 tháng 7 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trưởng phòng

Trần Thành

WR0109

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 42406/90ĐC

Họ và tên Full name

VU HỒNG ANH

Ngày sinh Date of birth

1975

Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

20 - 7 - 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

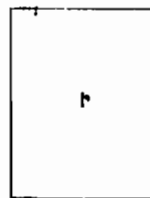
Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 7 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Thành

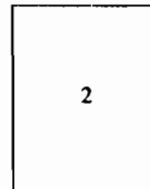
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

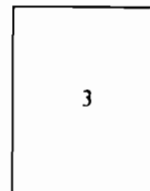
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 42406 XC

Cấp cho Vũ Hồng Xuân

Công với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Cơ quan bảo Tân Sơn Nhất

Thời hạn 20.01.1991

Thị thực, ngày 20 tháng 7 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Tân Thành

W/P0109

6086
22/265 HCM

IV 202474

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 257/XC
35/047

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: bà..... Nguyễn Thị Hồng

Hiện ở: 105 Hoàng Diệu, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

1/ Chúng tôi đồng ý cho... bà... cùng... 02... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp... 03... hộ chiếu cho gia đình, số:

42404 / 90961 (gửi kèm theo)
42406
42408

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 112... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để... bà... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 / 1990.
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Phương

27/7/90

Huong T. Nguyen

Rolland Hts, CA



Chị Hai
cho tôi xem h/s
// Nguyễn Thị Hồng
vô tin chút.

AUG 21 1990 To.

Hội sẽ đưa

BAG:

có xuất
H 12?

care ARLINGTON, VA 22205-0635

KHUC MINH THO

PO. BOX 5435

U.S.A



Nguyễn Thị Hồng

6

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

LIST OF WIDOWS OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONERS WHO DIES WHILE BEING DETAINED IN THE CAMPS IN VIETNAM

No.	NAME & ADDRESS IN VIETNAM	DATE OF BIRTH	OCCUPATION	DATE OF ARRESTED	DATE OF DECEASED	IV NO.	VEWL	I-171	SPONSOR'S NAME & ADDRESS	REMARKS
48/WP-104	NGUYEN THI NGUYET	2/1/42							NGUYEN THI DINH	Needs
	106 Hoang Dieu, P.12, Q.4								Gaithersburg, MD	V x
	HO CHI MINH CITY									LOIX
	VIETNAM									Compl
	DECEASED'S NAME:									
	NGUYEN HUU CHINH	1/7/38	Captain	6/26/75	6/3/83					
49/WP-106	NGUYEN THI CAM-NHUNG	1948								Needs
	32/2 Le Loi, Xa Chau Doc									IV x
	An Giang, VIETNAM									LOIX
	DECEASED'S NAME:									Compl
	HUYNH BAO HOANG	1935	Captain	1975	8/3/78					
50/WP-107	VU THI DO	1932							VII DUY ANH	Needs
	9/2 Cach Thang 8								Allston, MA	IV x
	P.8, Q. Tan Binh									LOIX
	HO CHI MINH CITY, VIETNAM									Compl
	DECEASED'S NAME:									
	VU VAN THU	3/15/31	Major	4/30/75	9/5/76					
51/WP-108	TRAN THI PHAN	10/2/26							PHAM THANH GIOT	Needs
	13 Phan Boi Chau								San Jose, CA	IV x
	P.2, Q. Binh Thanh								Tel	LOIX
	HO CHI MINH CITY, VIETNAM									Compl
	DECEASED'S NAME:									
	TRAN VAN VINH		Lt. Colonel	6/75	5/15/78					
52/WP-109	NGUYEN THI HONG	1/21/48								Needs
	105 Hoang Dieu, Q.4									IV x
	HO CHI MINH CITY, VIETNAM									LOIX
	DECEASED'S NAME:									Compl
	VU VAN NGHI	6/24/43	Police Major	6/14/75	4/23/80					



Embassy of the United States of America

DATE: Nov 16 89

IV: 202474

PA: Nguyen Thi Hong

Thanh Minh Tho

Dear Tho

This is in response to your inquiry of _____
regarding the above mentioned ODP applicants.

This case is based on Nguyen Thi Hong 's Deceased spouse years in
reeducation.

Cases of former political prisoners who spent time in reeducation are being reviewed in order of the time spent in reeducation. Given the large number of this type of case on file with the ODP it is impossible to determine when this case might be reviewed. If, at the time of review, it meets all ODP requirements a Letter of Introduction (LOI) will be issued. If further documentation or explanation is required we will contact the U.S. sponsor or the principal applicant in Vietnam directly.

If anyone in the U.S. is eligible to file an IV petition for the individuals on this case and has not done so already, it is recommended that they do so. Our experience has been that the Vietnamese react more favorably to requests for emigration for cases of family reunification. Attached is information on the filing of petitions.

There will be no further action taken on this case until it is eligible for review.

If the applicants on this case should appear on a list of names presented by the Vietnamese indicating that they will be available for interview, their eligibility for the program will be considered at that time.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program



Embassy of the United States of America

DATE: Nov 16 89

IV: 202474

PA: Nguyen Thi Hong

Hue Minh Tho

Dear Tho

This is in response to your inquiry of _____
regarding the above mentioned ODP applicants.

This case is based on Nguyen Thi Hong 's Deceased spouse _____ years in
reeducation.

Cases of former political prisoners who spent time in reeducation are being reviewed in order of the time spent in reeducation. Given the large number of this type of case on file with the ODP it is impossible to determine when this case might be reviewed. If, at the time of review, it meets all ODP requirements a Letter of Introduction (LOI) will be issued. If further documentation or explanation is required we will contact the U.S. sponsor or the principal applicant in Vietnam directly.

If anyone in the U.S. is eligible to file an IV petition for the individuals on this case and has not done so already, it is recommended that they do so. Our experience has been that the Vietnamese react more favorably to requests for emigration for cases of family reunification. Attached is information on the filing of petitions.

There will be no further action taken on this case until it is eligible for review.

If the applicants on this case should appear on a list of names presented by the Vietnamese indicating that they will be available for interview, their eligibility for the program will be considered at that time.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program

Ghi chú:

- Học tập cải tạo 6/14/75 - 4/23/80
- Chết trong trại cải tạo 4/23/80
- Có giấy bảo tử
- Căn giấy hộ tịch: - căn cước

BỘ NỘI VỤ

Trại

15/7/75

Số

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHẠM NHÂN CHẾT

Hôm nay ngày 02 tháng 4 năm 1975

Tại

Bệnh viện Nguyễn Trãi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

CHÚNG TÔI GỒM CÓ:

Giám thị Đỗ Năm

Y bác sĩ Lưu Thế Phong

Cán bộ thường trực Ngọc Quyền

Người làm chứng Nguyễn Phú Đức

LẬP BIÊN BẢN VỀ PHẠM NHÂN

Họ và tên: Vũ Văn Nhân năm sinh 1943

Quê quán: Sài Gòn

Tên nhân: Có 105 đường Hoàng Diệu, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Biết bắt ngày 14 tháng 6 năm 1975

Cán tội: Giết tá cảnh sát ngày 14 tháng 6 năm 1975

Án phạt: 2 năm tù

Sau một thời gian điều trị tại: Bệnh viện Nguyễn Trãi

Đã được y bác sĩ tận tình cứu chữa, nhưng vì bệnh quá nặng, nên đã chết

hồi 14 giờ ngày 23 tháng 4 năm 1975

Sinh tại: Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Vì chứng bệnh: Viêm não cấp tính

Trại đã tổ chức mai táng tại: Nghĩa địa Hàng Xanh, Quận 1

Số mộ: 112

Chúng tôi còn lại ghi ở trang sau, đã giao cho đồng chí Nguyễn

chịu trách nhiệm quản lý.

KÊ KHAI NHƯNG TPO CÒN LẠI

Số T.T	Tên, tên đồ vật còn lại	Loại, ký hiệu	Số lượng	Chất lượng	Giá trị
	Còn sót lại				

Số: 1938

CHỦNG NHÂN QUÂN / BAN CHÁNH

20 12 10 1938 4

QUAN

CHỦ TỊCH

Trưởng thị trấn

Điền vào các ô trống và để cho mọi người cùng nghe, xác nhận là đúng và cũng ký tên dưới đây:

Người làm chứng

Còn họ tên người trực

Y bản bị

Q. Giám thị

Nhạc Xuân

Đã được thi hành Thiệu tá

I. BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIET NAM :

1. Full name **VŨ - VĂN - NGHI**
2. Date, place of birth : **june 24th, 1943 at Saigon City**
3. Position before April 1975 : **Chief of Phường Hoàng**
 - Rank : **Police's major**
 - Function : **Chief of Phường Hoàng Coordinating Service at Police General Direction**
 - Military service :
4. Month, date of year arrested : **june 14th, 1975**
5. Month, date, year deceased : **April 23th, 1980 at Thanh Hóa**
6. Photocopy of deceased certificate : **Reeducation camp No 5**
7. Present mailing address : **105 Hoàng Diệu St District 4th HCMC**
8. Current address : **105 Hoàng Diệu St District 4th HCM city**

II. LIST FULL NAMES, DOB, POB OF EX PP :

1. Relatives to accompany with the EX P.P

XX				
No :	NAMES	DOB :	POB	Relationship
1 :	Nguyễn Thị Hằng	Jan 21, 1948	at Cambodia	Wife
2 :	Vũ Khanh Huy	Nov 3 th , 1973	at district 4 th HCM city	son
3 :	Vũ Hồng Xuân	june 15 th , 1975	at district 4 th HCM city	daughter
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:

COMPLETE FAMILY LISTING (Living, dead)

- . Father **vũ văn Diên (dead)**
- . Mother **Lê thị Tú (living)**
- . Father in law **Ngô thị Mỗ (living)**
- . Mother in law **Ngô văn Thìn (living)**
- . Spouse **Ngô thị Hồng (living)**
- . Sister **vũ thị Hai**
vũ văn Lê
vũ văn Bình
vũ văn Tân
vũ văn Nam

Son, daughter.

vũ Khanh Huy

vũ Hồng Xuân

III. RELATIVES OUTSIDE VIET NAM

1. In the USA

- Ng thi Thuong (cousin)

2. In the other countries

none

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR YOUR FAMILY

yes

1. Reunification until now :

2. Reply from Bangkok ODP : not get

3. The ODP Bangkok LOI's : not get

V. ANY COMMENTS REMARKS

My complete documents are send to ODP
Bangkok since Oct. 30th, 1984 request response.

VI. DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE (list all)

- photocopy certificate of death (proces verbal)
in date of April 23th 1980 issued from
Reeducation center N° 5 THANH HÓA.
 - copy of marriage act
 - copy of Birth certificate of Ng thi Hong
 - copy of Birth certificate of vũ Khanh Huy
 - copy of Birth certificate of vũ Hồng Xuân.
- July - 26. 1988

Xã, Thị trấn :

Thị xã, Quận :

Thành phố, Tỉnh :

BẢN SAO
GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔNSố **233**

Quyền số

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN	VU VẬT TON	NGUYỄN THỊ HỒNG
Bí danh		
Sinh ngày, tháng năm	24-6-1943	21-01-1948
hay tuổi		
Dân tộc	/	/
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	CSQS	Vệ trợ
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	128/32 Đỗ Thành Nhân	105 Hoàng Diệu
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	//	//

Đăng ký, ngày **14** tháng **10** năm **72**

TM UBND

Ký tên đóng dấu

Người chồng ký

Người vợ ký

(Chữ rõ họ tên, chức vụ)
Vũ Vật Ton
Nguyễn Thị Hồng

BẢN SAO ỦY BAN QUẢN

năm

Ký tên đóng dấu

CHÁNH VĂN PHÒNG

Trần Văn Trường

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3.1

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

HC30

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 1778/11

Quyền số



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	NGUYEN THI HONG		Nam, nữ	nữ
Sinh ngày tháng, năm	hai mốt, tháng mốt, năm mốt chín bốn tám (21-01-1948)			
Nơi sinh	Tại Luang Krapoeng, Plantation 11. Một			
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYEN VAN THINH	NGUYEN THI DAO		
Dân tộc	//	//		
Quốc tịch				
Nghề nghiệp				
Nơi ĐKNK thường trú		-----S18		
Họ, , tuổi, nơi ĐKNK thườ trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	cha thị			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 06 tháng 11 năm 1984

Thị trấn

ký tên đóng dấu

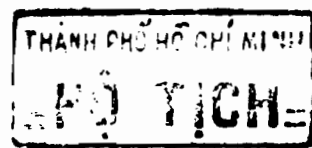
phó văn phòng



Thị trấn Kim Thảo

Đăng ký ngày 10 tháng 02 năm 1960

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

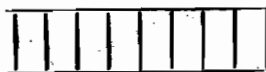
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn.....

Thị xã, Quận.....

Tỉnh.....



BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 59/1

Quyền số.....

Họ và tên	VŨ HỒNG XUÂN		Nam, nữ.....
Sinh ngày tháng, năm	Mười lăm, tháng sáu, năm một chín bảy mươi lăm 15-6-1975		
Nơi sinh	B/S Tôn Thất Thuyết		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Vũ Văn Nghi 33t	Nguyễn Thị Hồng 28t	
Dân tộc	/	/	
Quốc tịch	Việt	Nam	
Nghề nghiệp	Công nhân	Công nhân viên	
Nơi ĐKNK thường trú	105 Hoàng	Điệu Khánh Hội Q4	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Thị Hồng 28t 105 Hoàng Diệu Khánh Hội Q4		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 24 tháng 4 năm 84

TM/UBND..... ký tên đóng dấu

CHÁNH VĂN PHÒNG



Trưởng

Đăng ký ngày 22 tháng 01 năm 76

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ủy Viên Hội Tịch

TRIỆU CÔNG TINH TRUNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Tỉnh

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 1105

Quyền số



Họ và tên

VŨ KHÁNH HUY

Nam, nữ

Sinh ngày
tháng, nămNgày 03, tháng mười một, năm một nghìn bảy trăm ba mươi ba
03-11-1973

Nơi sinh

115 Bến Văn Đền

Khai về cha, mẹ

CHA

MẸ

Họ, tên, tuổi (hoặc
ngày, tháng, năm sinh)Vũ Văn Nghi
30 tNguyễn Thị Hằng
25 tDân tộc
Quốc tịchNghề nghiệp
Nơi ĐKNK thường trú

Quản sát

105 Hồng Diên

Nối trụ

Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK
thường trú, số giấy chứng
minh hoặc CNCC của
người đứng khai

Lê Thị Lộ 25 t

115 Bến Văn Đền

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 1 năm 84

ký tên đóng dấu

CHÁNH VĂN PHÒNG

Đã ký ngày 8 tháng 11 năm 73

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Viên chức Hồ Tịch

Đại úy: PHẠM TƯỜNG



SQ 2617/88

Kính thưa bà

Em xin làm phiền Bà giúp dùm em
Hải chi bạn của em cũng như ngày
trước Bà đã giúp em - Hải chi đang
tròn năm và rất mong đợi tin vui từ
Bà báo về -

Chúng em xin thành thật cảm ơn Bà
rất nhiều và hy vọng nơi Bà -

Kính chúc Bà khỏe nhiều sức khỏe.

Em -

Clipping aus
Nat. u. Natur

- John & Anne
Em xu la
Koi chi ba
Lung Ba
Khuon Lam
Ba has

Nguyễn

FROM

Newark, N.J. 11-11-68

PAR AVION



FOLD SIDE FLAPS FIRST

TO
MRS. KHUC MINH THO
PO BOX 5435
ARLINGTON, VA. 22205
0635 USA

COUNTRY OF DESTINATION

PAR AVION-BY AIR MAIL



THÀNH/TÍN

Nguyễn Thị Nguyệt 106 Hoàng Diệu Quận Hồ Chí Minh
VIỆT NAM - VIET NAM

FIRST FOLD HERE

ETNAM

5934

QU CHINH
SM: 007

FOLD SIDE FLAPS FIRST

FOLD SIDE FLAPS FIRST



THÀNH/TÍN Inc. Ltd. © 115 Trương Định P.12 Q.3 Hồ Chí Minh City

THO
205
PA

Dec 11, 1989